

A solo exhibition by
Triển lãm cá nhân của TRẦN MINH ĐỨC

Hoa Thống Nhất / Reunification Flowers

NGHỆ SĨ / ARTIST

Trần Minh Đức

GIÁM TUYỂN / CURATOR

Nguyễn Phước Bảo Châu

THỜI GIAN / DURATION

05.08 - để xem sao / see how it goes

ĐỊA ĐIỂM / VENUE

MoT+++ @ Saigon Domaine

1057 Bình Quới, Phường 28, Bình Thạnh, Tp. HCM.

ĐƠN VỊ HỖ TRỢ / SUPPORT



MoT+++

VĂN BẢN TRIỂN LÃM / CURATORIAL TEXT

Nguyễn Phước Bảo Châu

Trân trọng cảm ơn / Special thanks to
Dominic Scriven & The Dogma Collection
MoT+++
Phạm Thị Kim Ngọc

Đội ngũ thiết kế / Designers
Nhưng Lê
Nguyễn Phương Anh



NỘI DUNG / CONTENTS

DANH SÁCH TÁC PHẨM LIST OF WORKS	4
VĂN BẢN TRIỂN LÃM CURATORIAL TEXT - Nguyễn Phước Bảo Châu	23
THÊM THÔNG TIN FURTHER INFORMATION	27

DANH SÁCH TÁC PHẨM
LIST OF WORKS

Chào mừng nước Việt Nam thống nhất
Celebrating a unified Vietnam

Tranh cổ động in lụa trên giấy / Silkscreen print on paper

55 x 78.5 cm

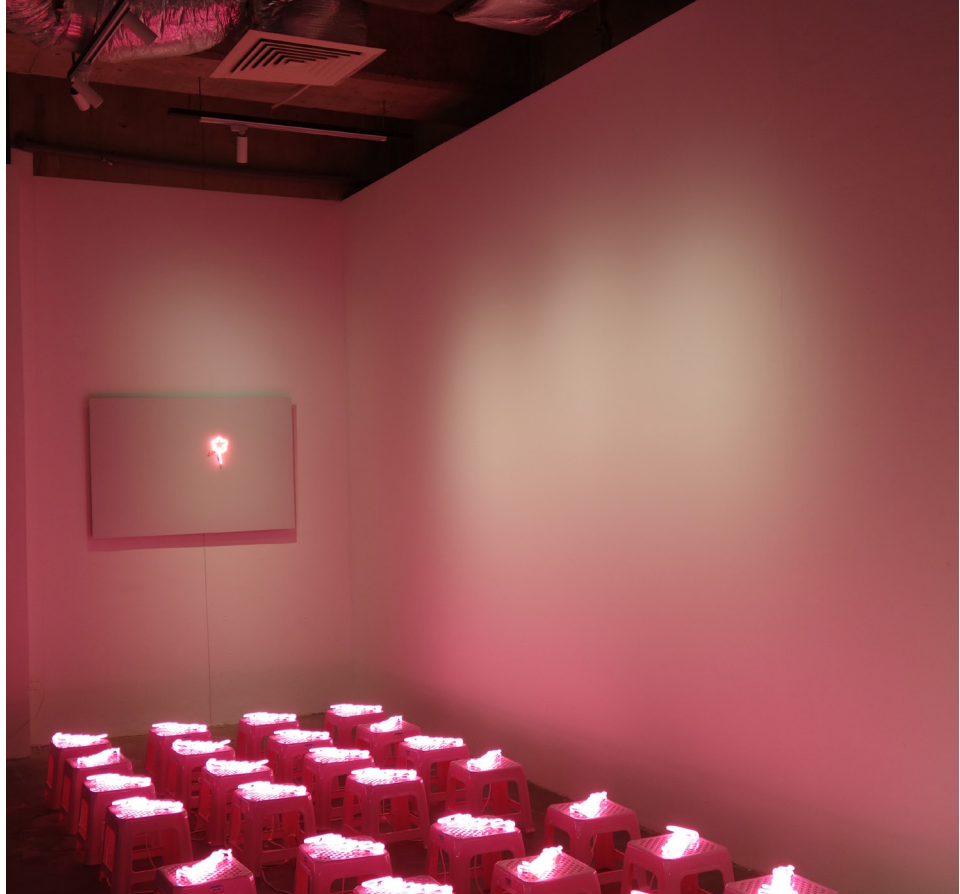
Không rõ năm ấn hành / Year unknown

*Thuộc về Bộ sưu tập Dogma
Courtesy of the Dogma Collection*



Một mô phỏng của một buổi sit-ins ôn hòa của những bông hoa; hoặc cũng có thể là một ngày đẹp trời để dã ngoại trò chuyện và ca hát của thế hệ hoa, rực sáng bột huỳnh quang màu hồng bất kể ngày hay đêm.

A simulation-installation of a sit-in of flowers; or possibly a beautiful day of the flower generation for a picnic, talking and singing, the pink fluorescent of flower power radiates no matter day or night.



Chưa đặt tên (những bông hoa)
Unnamed (flowers)

Dãy sắp đặt 28 tác phẩm Chưa đặt tên (bông hoa) / Installation of 28 Unnamed (flower)

Đèn nê-ông gắn trên ghế nhựa / Neon light on plastic stool
29 x 29 x 28.5 cm (đọc x ngang x cao) / (H x W x D)
mỗi ghế / each

2022

Bản mô phỏng dạng 3D của con số của tàu há mồm 516, vốn là một trong những con tàu hoạt động hết công suất trong cuộc vận chuyển hành khách di cư.

3D replica of the 516 number of a Landing Ship Medium, which was one of the most active transport vessels during the Operation 'Passage To Freedom'.



Chưa đặt tên (Tàu há mồm 516)
Unnamed (Landing Ship Medium 516)

Đèn nê-ông trong hộp tôn / Neon light in metal box
59 x 100 x 11cm (đọc x ngang x cao) / (H x W x D)

2022

Đây là bản sao văn bản 3 ngôn ngữ Anh - Pháp - Việt với kích thước ước lệ từ ảnh được tìm thấy trong một tài liệu lưu trữ thể hiện lời chúc may mắn đến các hành khách của tàu há mồm APA 213.

This is a replica in estimated size of a trilingual English - French - Vietnamese text panel from a photograph found in a documentary archive, expressing well-wishes to the passengers of Landing Ship Medium APA 213.



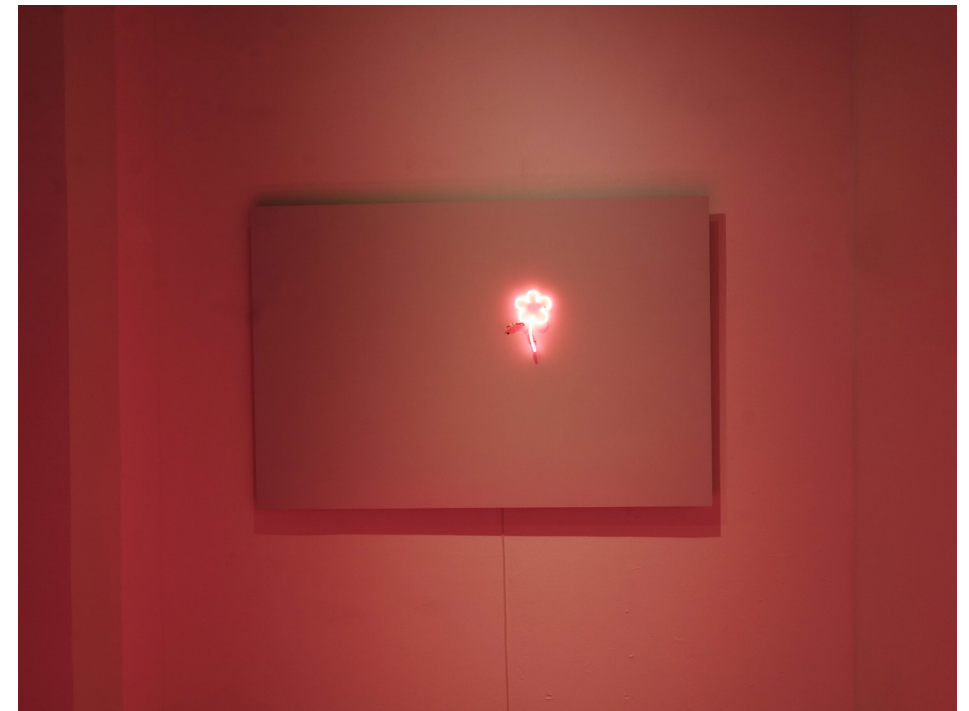
Chưa đặt tên (Tàu há mồm APA 213 Chúc may mắn)
Unnamed (Landing Ship Medium APA 213 Well-wish message)

Bản sao văn bản trên bảng tin của tàu há mồm APA 213, với một số sửa chữa lỗi chính tả tiếng Việt / Replica of texts of Landing ship 213 textboard, Vietnamese dictation revised

Sơn xịt phản quang trên bảng sắt / APA 213 reflective spray paint on steel panel
65 x 122 cm
2022

Tác phẩm được chất lọc lại từ bức ảnh của Marc Riboud. Một cô gái trẻ người Mỹ, Jan Rose Kasmir, đối đầu với Vệ binh Quốc gia Mỹ bên ngoài Lầu Năm Góc trong cuộc tuần hành chống chiến tranh Việt Nam năm 1967. Cuộc tuần hành này đã giúp hướng dư luận đến việc phản đối cuộc chiến của Mỹ ở Việt Nam. Oa-sinh-ton, D.C., Hoa Kỳ, 1967.
© Marc Riboud | Thư Viện Ảnh Magnum

Filtered visual from a historical photograph by Marc Riboud. An American young girl, Jan Rose Kasmir, confronts the American National Guard outside the Pentagon during the 1967 anti-Vietnam war march. This march helped to turn public opinion against the US war in Vietnam. Washington, D.C., USA, 1967. © Marc Riboud | Magnum Photos



Flower Child

Bảng nhôm, đèn nê-ông / Aluminum board, neon light
116 x 77,7 cm
2022

Replica of the shape of a banner that reads 'Passage To Freedom', held up by soldiers of an USA Landing Ship Medium.

Tác phẩm là bản sao theo hình dạng được tìm thấy trên ảnh chụp của ban-er 'Passage To Freedom' được binh lính giăng trên tàu há mồm Hoa Kỳ.

10



Chưa đặt tên (Passage To Freedom)
Unnamed (Passage To Freedom)

Đề-can nhựa trên bạt hiflex / Plastic decal on hiflex canvas
444 x 123 cm
2022

Điêu khắc biến hóa từ phù điêu đôi chim câu làm sẵn bán để gắn mặt tiền nhà, thể hiện sự an cư lạc nghiệp cùng hạnh phúc.

Sculpture transformed from a ready-to-use bas-relief of a pair of doves, typically hung to decorate the facade of a newly built house (a popular South Vietnamese decor motif), signifying a wish for settling down in happiness.

11



Không tên Số.1 (Thông nhất: Độc lập - Tự do - Hạnh phúc)
Untitled No.1 (Reunification: Independence - Freedom - Happiness)

Điêu khắc thạch cao, xi măng, vôi màu / Plasterwork, cement, lime powder paint
2020

Điêu khắc biến hóa từ phù điêu đôi chim câu làm sẵn bán để gắn mặt tiền nhà, thể hiện sự an cư lạc nghiệp cùng hạnh phúc.

Sculpture transformed from a ready-to-use bas-relief of a pair of doves, typically hung to decorate the facade of a newly built house (a popular South Vietnamese decor motif), signifying a wish for settling down in happiness.

12



Không tên Số.2 (Thống nhất: Độc lập - Tự do - Hạnh phúc)
Untitled No.2 (Reunification: Independence - Freedom - Happiness)

Điêu khắc thạch cao, xi măng, vôi màu / Plasterwork, cement, lime powder paint
2020

Bình hoa là sưu tầm của Đức, được tái chế từ vỏ đạn đồng được chạm khắc bằng tay thể hiện các mô-típ trang trí biểu tượng của mùa Xuân, Hòa bình và Trở về đoàn tụ với Chiến thắng. Bình hoa được sử dụng trong sắp đặt với hoa tươi.

This flower vase is from Trần Minh Đức's personal collection. It was recycled from a bronze artillery shell, hand-carved in symbols of Spring, Peace and Home Reunion in Victory. Fresh flowers complete the installation.

13



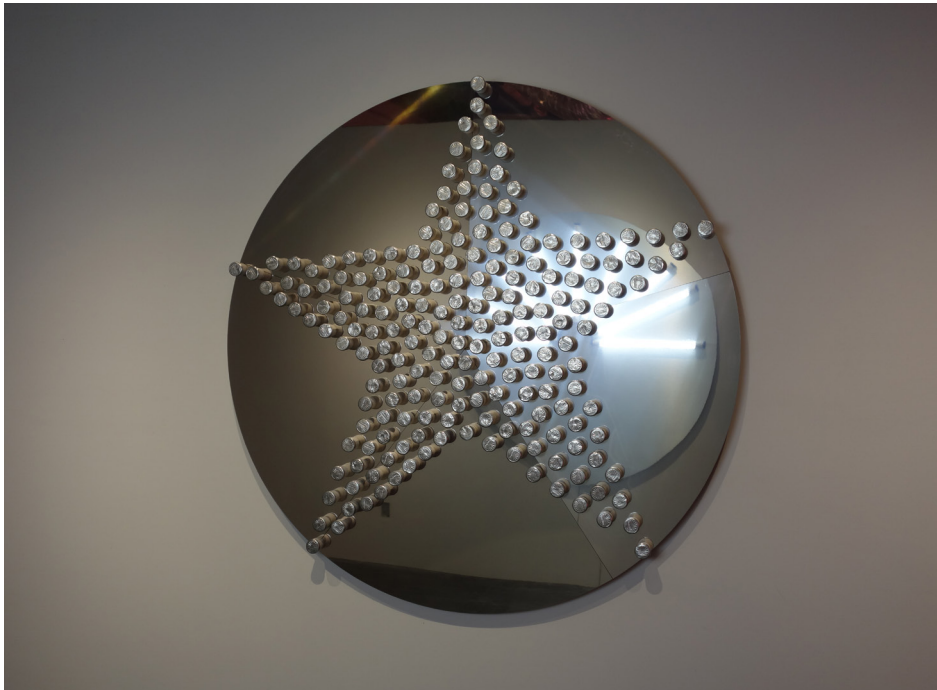
Chưa đặt tên (những bông hoa: Đại Thắng)
Unnamed (flowers: Glorious Feats)

Sắp đặt với bình hoa được tái chế từ vỏ đạn đồng và chạm khắc bằng tay cùng hoa tươi / Installation. Found hand carved cactus flower vase, fresh flowers
2022

Nút bần phích nước được tạo hình thành ngôi sao bay, là nút bần phích nước của Xí nghiệp Bóng đèn Phích nước Rạng Đông, một trong những cơ sở sản xuất được thành lập trong chiến tranh chống Mỹ và đi qua thời kỳ bao cấp tại Việt Nam với tên tuổi đã đi vào ký ức vài thế hệ người Việt.

14

The corks used to shape the flying star are produced by the Rạng Đông Light Bulb and Thermos Joint-stock Company. Rạng Đông is one of the factories founded during the American war time and grew throughout the subsidy period in Vietnam with an identity and products that take roots in the psyche of several generations of Vietnamese.



Chưa đặt tên (Ngôi sao bay từ ánh bình minh)
Unnamed (Flying star from the light of dawn)

Nút bần phích nước dán trên bảng nhôm kính / Corks with matted aluminum on mirror aluminum board
140 cm đường kính / diameter
2022

Ánh sáng bình minh được tạo hình từ đèn nê-ông LED Điện Quang, là sản phẩm cải tiến từ đèn huỳnh quang tăng-phô của xí nghiệp bóng đèn phích nước Rạng Đông, một trong những cơ sở sản xuất được thành lập trong chiến tranh chống Mỹ và đi qua thời kỳ bao cấp tại Việt Nam với tên tuổi đã đi vào ký ức vài thế hệ người Việt.

15

The light of dawn simulated by LED light-tubes produced by the Điện Quang Company. They are upgraded products from the Rạng Đông Light Bulb and Thermos Joint-stock Company, one of the factories founded during the American war time and grew throughout the subsidy period in Vietnam with an identity and products that take roots in the psyche of several generations of Vietnamese.



Chưa đặt tên (Ánh sáng từ người mang nước)
Unnamed (Light from the water keeper)

Đèn nê-ông LED trên bảng nhôm / LED light-tubes on aluminum board
152 cm đường kính / diameter
2022

16

Tác phẩm in چاپ nổi trên kính của hộp đèn LED hoa sen được tận dụng. Hộp hoa sen tỏa hào quang thường dùng trong Phật giáo kết hợp với hình ảnh bông sen trong tác phẩm tranh cổ động minh họa cho thông điệp 'Diệt giặc dốt' từ Bộ sưu tập Dogma.

The collage-print lightbox is a composition of found Buddhism electrical halo, LED lightbox of lotus flower, highlighted by a reused visual from the propaganda painting 'Eliminating Illiteracy' (Diệt giặc dốt) of the Dogma Collection.



Chưa đặt tên (Diệt giặc dốt)
 Unnamed (Killing illiteracy)

In UV trên kính, hộp đèn LED / UV print on glass, LED lightbox
 59 cm đường kính / diameter
 2022

17

Tác phẩm là tổng hợp hình ảnh vẽ lại từ hoa văn trang trí của bình hoa vỏ đạn đồng và đặc biệt là sử dụng lại thông điệp từ một tác phẩm tranh cổ động từ Bộ sưu tập Dogma.

The illustrated lightbox is a composition of decorative patterns on a found bronze vase made from artillery shell, hand-carved with cactus flower, highlighted by the slogan "Chấp cho đôi cánh diệu kỳ" extracted from a propaganda painting belonging to the Dogma Collection.



Chưa đặt tên (Chấp cho đôi cánh diệu kỳ)
 Unnamed (Give wings to magic)

Hộp đèn / Lightbox
 39 x 55cm (49 x 65cm với khung viền / with frame)
 2022

Sắp đặt dụng cụ dù pháo sáng mua lại từ chợ quân dụng được nhuộm hồng mô phỏng hình ảnh cánh hoa đào mùa xuân.

Installation of found illuminating flare parachutes bought from a military market, dyed in pink to resemble blooming apricot flowers in spring.

18



Không tên (Những bông hoa màu hồng bung nở muôn nơi đó đây mỗi độ xuân về xưa nay)
Untitled (Pink flowers blossom here there and everywhere every past and upcoming springtime)

Sắp đặt dù pháo sáng được nhuộm hồng / Installation of found illuminating flare parachutes with pink dye
Kích thước thay đổi theo không gian sắp đặt / Specific dimension at installation site
2019

Ba tấm rèm nhựa được mang trên mình thông điệp của sự Độc lập, Tự do, Hạnh phúc mãi mãi.

Three plastic curtains carrying a message of long-last Independence, Freedom, Happiness.

19



Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Đèn nê-ông gắn trên rèm nhựa / Neon lights on plastic sheets
120cm rộng x 250cm cao (mỗi tấm), 358cm rộng x 250cm cao (tổng thể)
120cm x 250cm (each); 358cm x 250cm (total size)
2022

Những bông hoa tươi được cắm trong hai chiếc lộc bình đặc biệt, vốn là vỏ đạn đồng được gia công biến hóa trang trí lại bằng tay, được khắc trên mình hai bông hoa hồng và phong cảnh tùng hạc cùng mặt trời sáng chói mang ý nghĩa của sự trường thọ an lạc và may mắn thịnh vượng.

20

Fresh flowers in a pair of special 'prosperity vases', repurposed from bronze artillery shells, hand-carved with two roses, serene landscape in bright sunshine to signify longevity, bliss, fortune and prosperity.



Chưa đặt tên (Những bông hoa)
Unnamed (Flowers)

Sắp đặt hoa tươi trong hai bình hoa được tái chế từ vỏ đạn đồng và chạm khắc bằng tay, hai diều khắc giá sắt - đồng và i-nôc / Installation of fresh flowers in a pair of found hand-carved vases; sculpture of hand welded iron, stainless steel and bronze pedestal

Kích thước thay đổi / Dimension varies
2022

Phù điêu đôi chim làm sẵn bán để gắn mặt tiền nhà, thể hiện sự an cư lạc nghiệp cùng hạnh phúc. Vật liệu này được dùng phổ biến hơn tại miền Nam nhưng lần này hình tượng của chúng được nâng lên thành biểu tượng của sự hòa hợp Thống nhất, cùng Hạnh phúc.

21

Found bas-relief of a pair of doves, typically hung to decorate house fronts to signify a happy home. This is a popular South Vietnamese decor motif, but presented in this installation as a symbol of Unification and Happiness.



Chưa đặt tên (Chim Thống nhất)
Unnamed (Reunification birds)

Điêu khắc thạch cao, xi măng và vôi màu / Sculpture: Plasterwork, cement, lime powder paint
2019

VĂN BẢN TRIỂN LÃM
CURATORIAL TEXT

23



22

Hoa Thống Nhất

“Ta nên đối diện với **xung đột** như thế nào?
Trao **hoa** cho mọi người!”

24

...

Đối với Trần Minh Đức, cũng giống như những tác phẩm luôn gây bất ngờ của anh từ trước tới nay, một câu hỏi nghiêm trọng cần được giải đáp một cách uyển chuyển khó lường.

Thực hành của Đức mang đầy dấu ấn của sự tìm tòi, suy tư về những ký ức và lịch sử phát sinh từ những sự kiện văn hóa chính trị có liên quan mật thiết đến những câu chuyện từ gia đình anh, từ họ hàng và chòm xóm kể lại. Bị hấp dẫn bởi những **xung đột** luôn tiềm ẩn giữa những ghi nhận lịch sử khác nhau, rồi lại tiếp tục đan xen vào mối quan hệ với gia đình cũng như với định tính của riêng mình, Đức thực hiện triển lãm cá nhân này, tập trung vào một chiến dịch tuyên truyền cổ động làm ngòi nổ cho một Đợt di cư lịch sử của cư dân miền Bắc vượt qua Vĩ tuyến 17 để vào Nam – Chiến dịch “Sang Phía Tự Do” – diễn ra trong giai đoạn đầy rẫy những biến động xuất phát từ những căng thẳng tôn giáo tại Việt Nam. Vẫn với cách xử lý phá cách đặc trưng của mình, Đức sử dụng triệt để những biểu tượng phản chiến và hình ảnh ôn hoà để hoá giải căng thẳng và bạo lực. Cách mà anh cố tình khoa trương màu hồng ne-on thoát đầu có vẻ như khiêu khích để bị gắn mác “gay”, nhưng thật ra càng đi sâu vào không gian, người xem càng nhận ra những thông điệp khác, riêng biệt ẩn chứa trong từng tác phẩm. Trong dịp này, Đức cũng đích thân lựa chọn thêm tranh tuyên truyền và những câu cổ động trích từ Bộ sưu tập Dogma để bổ sung thêm cho những lời kể bằng hình ảnh của mình.

Tiếp tục đào sâu vào góc độ ảnh hưởng của các chiến dịch tuyên truyền trong thời chiến, Đức dựa vào sự kiện Hiệp Định Geneve năm 1954, một mốc lịch sử làm thay đổi toàn diện bối cảnh địa lý và chính trị của Việt Nam. Đợt di cư 54 đánh dấu một đại biến chuyển trong nội địa một đất nước bị phân cách bởi Vĩ tuyến 17, một ranh giới vừa chính xác vừa vô hình phân chia giữa Bắc-Nam. Đối diện với làn ranh đó, những tác phẩm của Đức là biểu trưng tinh thần cho mong muốn của anh bước qua nó để xướng lên lên những câu khẩu hiệu tuyên truyền mà trước đây đài phát thanh và các cơ quan tâm lý chiến từ hai phía truyền đi, để kể lại những câu chuyện thời thơ ấu mà anh được nghe từ Ông Bà khi họ phải rời đi từ mảnh đất thân thương để đi theo **ánh sáng** của “Đức Mẹ đã vào Nam”.

Từ khi còn là đứa bé học Bảng chữ cái, Đức cũng đồng thời nhận thức về cái gọi là “giọng Bắc 54”, là một phần đặc hữu trong khu xóm giáo dân mà chính những người họ hàng của anh hình thành. Khi lớn lên, vẫn với sự tò mò không đổi, mạng Internet trở thành công cụ đắc lực để Đức tìm hiểu thêm về những âm thanh, hình ảnh của những sự kiện lịch sử xảy ra song song ở phương Tây mà trước đây anh chưa được biết đến: những bài hát, những bức ảnh đen trắng, và những bông hoa nâng lên trước loạt họng súng hung hăng.

Trong triển lãm **Hoa Thống Nhất**, cách trình bày không hề giấu giếm của những hình ảnh, vật dụng được sưu tập, của ánh sáng rực rỡ có thể nhanh chóng bị đánh giá là sến súa nhưng đó chính là thái độ táo bạo của Đức nhằm nhắc nhở một cách nghiêm túc những thời điểm lịch sử mà đến nay có lẽ dễ dàng bị lãng quên và xoá nhoà. Và khi chúng ta hiện diện tại đây ngày hôm nay, ở nào khác có đang diễn ra một hành trình *sang phía tự do*? Mà thế nào là

tự do? Có còn những bông hoa nâng lên trước đầu mũi súng? Lịch sử, tư liệu, chuyện kể và nhân loại... *Sự thật* đến từ đâu?

25



Reunification flowers

“How should one deal with *conflicts*?
Give everyone *flowers!*”

26

For Trần Minh Đức, as whimsical as his art has been, a severe question calls for a quirky answer.

Đức's artistic practice often tackles the history and memories of socio-political events pertaining to stories from his immediate family, his relationship with relatives and neighborhood. Intrigued by the omnipresent **conflicts** among historical accounts, intertwined with familial relationships and personal identity, Đức presents this solo exhibition centered around a propaganda campaign that ignited the historical mass migration of the Vietnamese Northerners to the South of 17th parallel – Operation “Passage to Freedom” – amidst a period of turmoil imbued with differences in religious beliefs in Vietnam. True to the artist's eccentric nature, the exhibition incorporates iconic anti-war figures and harmonious gestures to counter violent tensions. His overt and deliberate deployment of neon pink would likely welcome the “gay” label, but as one wanders deep into the space, the artist's personal interpretations and unique statements unfold. Also presented to illustrate those visual narratives are propaganda posters and slogans that the artist hand-picked from the Dogma Collection.

Delving deeper into the effect of propaganda during the Vietnam War, Đức leverages on the Geneva Conference in 1954, the result of which had reshuffled the political and geographical landscape of Vietnam. The migration of 1954 marks a mass exodus within the nation that had become segregated by the Parallel 17, an absolutely precise yet invisible North-South division. Symbolically, the artworks represent Đức's desire to step over that divisive line, repeat aloud the propaganda messages that were broadcasted by the military's psychological warfare apparatus from both sides, and retell the childhood stories that he had heard from his grandparents as they uprooted themselves from the beloved homeland to follow the “Virgin Mary that had gone South”, to follow “**the light**”.

As early as when he became familiar with the alphabet, Đức learned about the distinction of “Northern accent 54”, evident in the way of life in his former Catholic neighborhood whose residents included his own relatives. Later on, with the same child-like curiosity, the Internet became Đức's effective tool to explore the sounds and images of historical events taking place in the West that were previously unknown to him: the songs, the black and white photographs, and the flowers that occupy the path of marching soldiers.

In *Reunification flowers*, the excessive use of found images, objects and bright lights may appear *cliché*, but such audacity only serves to promptly remind us of the historical moments that have seemed to be forgotten and ignored as we stand here today. Is there another *passage to freedom*? What is freedom? Elsewhere, are there more flowers held up before the guns? History, documents, stories and humanity... What is the truth?

Nguồn tham khảo / References:

Operation Passage to Freedom - Sang Phía Tự Do
The Virgin Mary Goes South - Đức Mẹ đồng trinh đã rời miền Bắc

27



“Giáo dân Ca-tô đang chạy khỏi miền Bắc Việt Nam do sự tuyên truyền ráo riết về tôn giáo và chính trị từ miền Nam. Họ được cho biết là nếu họ ở lại sống dưới chính quyền vô thần Cộng sản thì họ sẽ bị dội bom nguyên tử tan xác và mất linh hồn. Thủ tướng Ca-tô Diệm mong muốn tạo ra một sự gián đoạn kinh tế và chính trị ở miền Bắc bằng một sự di dân tăng tốc. Các giáo sĩ Ca-tô và Đài phát thanh miền Nam tuyên bố rằng Đức Mẹ Mary và ngay cả con của bà là Chúa Giê-xu, đã đi vào Nam để sống dưới chế độ Ca-tô của Diệm. Cuối cùng ba phần tư của một triệu người Ca-tô miền Bắc bỏ cả nhà cửa làng mạc trong vòng vài tháng. Các cấp chính quyền ở miền Bắc đã cố gắng ngăn chặn trận lũ người, nhưng đành bất lực trước chính sách xúc cảm tôn giáo đã được sử dụng bởi Ca-tô của miền Nam.”*

(*Trích đoạn từ “Việt Nam: Vì sao chúng ta đã đi, Avro Manhattan, Chương 8)

“Catholics fleeing North Vietnam, following the intense religious and political propaganda from the South. They were told that if they stayed under a Communist atheistic government they would be atom bombed out of existence and they would lose their souls. Catholic President Diem wished to create economic and political disruption to the North with an accelerated population dislocation. Catholic priests and the South Vietnamese radio declared that the Virgin Mary and even her Son, Jesus Christ, had gone to South Vietnam to live under Catholic Diem. Ultimately three-quarters of a million North Vietnamese Catholics fled their homes and villages within a few months. The authorities in the North tried to stop the human flood but were helpless against the religious emotionalism used by the Catholics of South Vietnam.”*

(*Text from “Vietnam Why Did We Go?, Avro Manhattan, Chapter 8)

Biểu tình ôn hòa - sit-ins, là cách thức ngồi yên ở một chỗ, có thể là trong một thời gian định trước hoặc có thể là không kết thúc cho đến khi vấn đề hiện diện được giải quyết, hoặc cho đến khi những người biểu tình rời đi do được thuyết phục hoặc bị dùng vũ lực.

28

Sit-ins is the form of occupying an area, sometimes for a stated period but sometimes indefinitely, until they feel their issue has been addressed, or they are otherwise convinced or forced to leave.



KIP/00P2h6-3/31/75-SAI(QN); South Vietnam's most powerful Buddhist leader Thích Trí Quang(L) arose out of three years of obscurity 3/31 to demand the ouster of Pres/went Thieu. Quang led a demonstration of monks, clerics and laymen from the In Quang Pagoda under banners demanding that Thieu resign. Quang was partially responsible for the overthrow of the late Pres. Ngo Dinh Diem in Nov., 1963. (AP) pb.



29



Passage to Freedom in Viet Nam

of the refugees, he and his family are Roman Catholics.
So Ngo Yan Hoi had taken his seven children, aged from 3 to 17 years, and gone to the Catholic church in Hung Yen, where he lived. From there, with many of his neighbors, he began the 1,000-mile journey to freedom.
Since 1947, my overseas "beat" for the *New York Times Magazine* has been refugees. I have visited the displaced-persons camps of Europe, called with homeless Jews to Israel; been in Korea during the war when thousands of refugees fled south with their worldly goods roped to A-frames on their weary backs.*
*See "The GI and the Kids of Korea," by Robert H. Mohr, *National Geographic Magazine*, May, 1953.

← Refugee-laden U. S. Navy Ship Ends a Mercy Run to Saigon, Freedom's Port of Entry
Northern Viet Nam went under the Communist heel in July, 1954, by terms of the Geneva cease-fire agreement that launched an uneasy peace in Indochina. The pact granted free movement of population across the demarcation line as opposing armies were shifted. More than 700,000 people fled south in one of modern history's epic migrations. About a third escaped in United States Navy ships that shuttled between Saigon and Hai Phong, now in Communist hands.
Here U.S.S. *Maunaloa*, an attack transport, docks in the Saigon River with 7,000 passengers weary after three days at sea.
← Another transport, U.S.S. *Maunaloa*, put up this whirlwind welcome in English, French, and Vietnamese (page 466).
U. S. Navy Operations Administration (AP)
© 1954 National Geographic Society

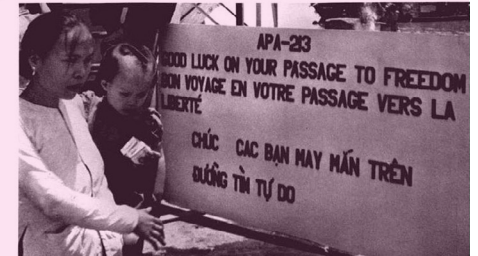
888
BY GERTRUDE SAMUELS

SUPPOSE more than half a million Maine farmers and town dwellers were suddenly uprooted, moved 1,000 miles south by ship, and resettled in North Carolina. Imagine the countless problems such an upheaval in human geography would involve, and you have some idea of the gigantic task of transplanting more than 700,000 men, women, and children from Communist North Viet Nam to free South Viet Nam in Indochina.

Problems there were far greater than they would be in the United States, with its vast resources and rail network. Yet despite overwhelming difficulties, the refugees have been moved, and impressive progress has already been made toward their resettlement. Three governments—the United States, France, and Viet Nam—worked with private relief agencies to handle the migration.

Why did the refugees leave their homes and fields to flee south?
In a muddy refugee camp in South Viet Nam I asked this question of a small, wiry man in a torn shirt and black shorts. His name was Ngo Yan Hoi, and he had once owned a small grocery shop in his Tonkin home in the north.

Flight from Terror
"Some of my family were killed," he told me, "by the French bombings and by the Viet Minh"—the North Viet Nam Communist forces.
"And then," he added, "we were forbidden to go to church." Like the great majority





Vietnamese Refugees board U.S. Navy LST at Haiphong.

VỀ TRẦN MINH ĐỨC
ABOUT TRẦN MINH ĐỨC

33



32

Trần Minh Đức sinh ra và lớn lên ở Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh. Anh tốt nghiệp khoa Hội hoạ tại Cao Đẳng Văn Hoá Nghệ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh. Tác phẩm của Đức luôn tìm hiểu tính cách của cuộc sống đô thị, con người và lịch sử, luôn ghi nhận từ những tương tác giữa cá nhân và cộng đồng, giữa những ý niệm thuộc tính địa phương và ngoại quốc. Thực hành của anh xem xét về định nghĩa thế nào là người Việt Nam giữa những đan xen phức hợp của cuộc sống đương thời. Anh bị thu hút bởi lịch sử của nơi chốn, cách mà những hình ảnh lịch sử tạo nên cảm hứng cho con người hành động theo cách thức mô phỏng, rời rạc và vô tình tạo nên những câu chuyện truyền miệng, biểu tượng tôn giáo và niềm tin, bư thiệp và các vật liệu/ chất liệu sưu tập. Các tác phẩm của anh áp dụng đa (phi) chất liệu bao gồm: biểu diễn, nhiếp ảnh, ghép giấy, in, sắp đặt, hình ảnh động, nhạc nhằm khám phá ký ức cộng đồng và lưu trữ văn hoá bằng cách nghiên cứu những chuyện kể lịch sử, tác động của chủ nghĩa thực dân và đế quốc, và ảnh hưởng lâu dài của chiến tranh và di cư.

Đức lưu trú với chương trình Art in General năm 2017 với sự hỗ trợ của Hội Đồng Văn Hoá Châu Á. Trước đó, anh làm quản lý và điều phối chương trình tại Sàn Art. Ngoài ra, anh tham gia các chương trình của: AIR in Tokyo TWS 2011, Nagasaki Japan 2015, Phnom Penh Cambodia SaSaArt Project 2015, Paris France Béton Salon 2016, Art in General NYC USA 2017, Seoul Korea Haenghwatang 2018, Jeju Culture Space Yang 2019, Osaka Japan 2020 với Yamamoto Seika, FIGYA 2020, Super StudioKitakagaya 2021, và chương trình lưu trú do Osaka City tài trợ 2022.

Trần Minh Đức was born and raised in Sài Gòn - Ho Chi Minh City. He graduated from the painting department of the College of Culture & Arts of Ho Chi Minh City. Đức's work specifically examines the character of urban life, people and history, studying the interaction between collective and individual, between ideas of what is local and foreign. His practice interrogates what it means to be Vietnamese in the complex fabric of contemporaneity. He is drawn to the history of place, how images of the past inspire human action in their appropriated, fragmented and intangible forms such as oral histories, religious symbols and belief metaphors, postcards plus found materials/objects. His art encompasses performance, photography, collage, prints, installation, moving images, music and explores collective memory and cultural archives through investigating historical narratives, the effects of colonialism and imperialism, and the lasting impacts of war and migration.

Đức is in residence at Art in General 2017 through the support of the Asian Cultural Council. He worked previously as a manager and program coordinator at Sàn Art. He has also participated in AIR programs in Tokyo TWS 2011, Nagasaki Japan 2015, Phnom Penh Cambodia SaSaArt Project 2015, Paris France Béton Salon 2016, Art in General NYC USA 2017, Seoul Korea Haenghwatang 2018, Jeju Culture Space Yang 2019, Osaka Japan 2020 with Yamamoto Seika, FIGYA 2020, Super StudioKitakagaya 2021 and funded residency by Osaka City 2022.

Một số triển lãm tiêu biểu / Notable exhibitions include:

'Where is my karaoke' 2022 D21 Kunstraum Leipzig, Germany; 'Curry House' 2022 Baika Konohana Osaka Japan; 'Untitled (Kisses and Hugs, Love)' 2021 Super Studio Kitakagaya SSK, Osaka, Japan; 'Where do we go from here' 2021 FIGYA Osaka, Japan; 'Memorable Moments' 2020 Yamamoto Seika, Osaka, Japan; 2019 Culture Space Yang, Jeju, South Korea; 2018 'Two Headed Raincoat', Haenghwatang, Seoul, Korea; 'indexmakers', Le 19 Crac, Montbéliard, France 2018; Art In FLUX and La Maison d'Art, NYC USA 2017; 'Anywhere but Here', Bétonsalon – Centre for Art and Research, Paris France, 2016; 'happiness lies beyond the clouds', San Art Vietnam, 2016; 'howdy cowboy' DiaProjects, HCMC Vietnam, and Toi Toneke Arts Center, Wellington, New Zealand, 2015; 'happiness lies beyond the clouds', Nagasaki Prefecture City Hall, 2015; 'Spring Watch Pavillion' Void, Ireland, 2015; [from.to.] Nhasan Collective, Hanoi, Vietnam, 2015; 'Goodbye to the 40th Anniversary of Vietnam War', Chicago, USA, 2015; 'Vol de Nuit' HCMC Fine Art Museum, 2014; 'Global Cities', Center Stage, Baltimore, Maryland, USA, 2014; 'The Festival of Independents', Charlie Dutton Gallery, London, UK, 2013; 'Poetic Politic', Kadist Art Foundation, San Francisco, USA, 2012; 'Tokyo Story', TWS Shibuya Gallery, Tokyo, Japan, 2012; 'Dogma Prize in Self Portraiture', HCMC Fine Arts Museum, 2011; 'Open Edit: AAA Mobile Library', San Art, HCMC, 2011; 'Syntax and Diction', San Art, HCMC, 2010.

VỀ NGUYỄN PHƯỚC BẢO CHÂU

ABOUT NGUYỄN PHƯỚC BẢO CHÂU

Châu làm Giám tuyển bán thời gian và Quản lý nghệ thuật toàn thời gian. Cô là người tổ chức Giải thưởng Dogma diễn ra mỗi hai năm – một giải thưởng nghệ thuật dành cho Tự họa đương đại, đồng thời cũng là Quản lý của Bộ sưu tập Dogma – một hình thái lưu trữ nghệ thuật cổ động Việt Nam thông qua một bộ sưu tập tư nhân lớn nhất Việt Nam.

Phong cách tiếp cận của cô đối với các hoạt động liên quan đến văn hoá và nghệ thuật là rất thực tế, không lãng mạn hoá, với mong muốn tìm hiểu những tâm tư và nghĩ suy của thế hệ cùng trang lứa trong nhưng xu hướng xã hội nhằm hoà nhập với thế giới. Đó cũng đồng thời là nỗ lực cá nhân để khẳng định những giá trị cho danh tính Việt Nam.

Châu tốt nghiệp ngành Thiết kế tại trường Nghệ Thuật Lasalle, Singapore, sau đó hoàn thành chương trình Thạc sĩ ngành Quản trị Nghệ Thuật tại Istituto di Design, Ý.

Bao Chau is a part-time curator and full-time art manager. She organizes the biennial Dogma Prize – a contemporary art prize for self-portraiture and manages the Dogma Collection – a private Vietnamese propaganda art archive.

Bao Chau's approach to artistic and cultural subject matters is pragmatic and unromanticized, an honest attempt to investigate and reflect upon the present concerns of her cohort amidst the erratic pace of the country to morph into the global scene. Such endeavor also feeds into her constant pondering on what defines the Vietnam identity.

Bao Chau graduated from Lasalle College of the Arts, Singapore, in Fashion Design and from the Istituto di Design, Italy, in Arts Management.

VỀ DOGMA ABOUT DOGMA

Bộ sưu tập Dogma là một thể thức độc lập, được hình thành để hỗ trợ cho những nỗ lực nghiên cứu, lưu trữ, đồng thời cho những triển lãm nghệ thuật có ý tưởng kết nối khái niệm đương đại với những giá trị đến từ lịch sử.

--

The Dogma Collection is a private undertaking, founded to support research work pertaining to archive, and inspirational contemporary art shows that link contemporary life with the historical ideas inherent in the archive.



VỀ MoT+++ ABOUT MoT+++

MoT + a contemporary project +
a nice place for experimentation
+ 1 museum by any other name

MoT + 1 projet contemporain + 1
endroit sympa pour l'expérimenta-
tion + 1 musée par tout autre nom

MoT + 1 dự án đương đại + 1 chỗ
thực nghiệm cũng được + 1 bảo
tàng với bất kể cái tên nào khác

MoT + 1 當代項目 + 1
個很好的實驗場所 + 1
博物館任何其他名稱

MoT + 1 現代プロジェクト
+ 1 実験のための素敵な場
所 + 1 博物館は他の名前で

MoT+++

PASSAGE TO FREEDOM